

KẾ HOẠCH

**tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014
của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 407-KH/BTGTW, ngày 14/12/2023 và Hướng dẫn số 138-HD/BTGTW, ngày 19/01/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 37-NQ/TW*), Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Kế hoạch tổng kết như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW trong 10 năm qua (gắn với quá trình phát triển tư duy lý luận của Đảng qua 40 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước); xác định khó khăn, vướng mắc, những vấn đề đặt ra và đề xuất phương hướng, giải pháp, các kiến nghị để trình Bộ Chính trị ban hành văn bản chỉ đạo nhằm tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lý luận và nghiên cứu lý luận đến năm 2030, định hướng nghiên cứu đến năm 2045.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW phải được triển khai nghiêm túc, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm hiệu quả, đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra.

- Việc tổng kết, đánh giá cần bám sát các nội dung, yêu cầu nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW và Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 08/02/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận (sau đây gọi tắt là *Hướng dẫn số 02-HD/TW*). Số liệu thống kê bảo đảm tính thống nhất về phương pháp thống kê, tính chính xác, khách quan, cập nhật.

II- NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔNG KẾT

1. Nội dung tổng kết

Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW gắn với việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, tập trung vào một số nội dung sau:

1.1. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 37-NQ/TW.

- Kết quả 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW: Thành tựu đạt được (*đánh giá toàn diện những kết quả đạt được trên tất cả các nội dung được nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW*); hạn chế, bất cập (*đánh giá đúng thực chất, chỉ rõ những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện, nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, bất cập*).

1.2. Mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW.

1.3. Phương hướng, nhiệm vụ và những giải pháp nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 37-NQ/TW trong những năm tiếp theo.

1.4. Những kiến nghị, đề xuất nhằm tháo gỡ những khó khăn, thách thức trong công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn tại địa phương, đơn vị.

2. Hình thức tổng kết: Tổng kết bằng văn bản.

3. Mốc thời gian đánh giá tổng kết

Từ khi ban hành Nghị quyết số 37-NQ/TW đến hết quý I/2024.

4. Thời gian tổng kết

- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn thanh niên, Trường Chính trị Hoàng Đình Giông, Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh (*sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị liên quan*) xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW (*theo đề cương báo cáo và các phụ lục kèm theo*) gửi về Tỉnh uỷ (*qua Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ*) bằng đường công văn và theo địa chỉ thư điện tử: phongllctlsd.btgtu@caobang.gov.vn chậm nhất ngày 30/3/2024¹.

- Cấp tỉnh: Hoàn thành báo cáo tổng kết gửi Ban Tuyên giáo Trung ương trước ngày 30/4/2024.

¹ Mọi thông tin liên quan đến nội dung Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, đề nghị liên hệ đồng chí Đinh Thị Nhật, Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử-Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ (ĐT: 0989.892.977; 02063.858.004).

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban cán sự đảng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo tổng kết và xây dựng báo cáo tổng kết ở cấp mình theo đúng thời gian, nội dung yêu cầu.

2. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này ở các địa phương, đơn vị; đồng thời xây dựng báo cáo tổng kết của Tỉnh uỷ, trình Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, ký ban hành.

Nơi nhận:

- Vụ Lý luận chính trị,
- Ban Tuyên giáo Trung ương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh uỷ,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các Ban: Tuyên giáo, Tổ chức Tỉnh uỷ,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông,
- Tỉnh Đoàn thanh niên,
- Trường Chính trị Hoàng Đình Giông,
- Báo Cao Bằng, Đài PT-TH tỉnh,
- Ban Tuyên giáo các huyện uỷ, thành uỷ, Tuyên huấn các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Triệu Đình Lê

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014
của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030
(kèm theo Kế hoạch số 308-KH/TU, ngày 16/02/2024 của Tỉnh uỷ Cao Bằng)**

I- TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW

- Đánh giá việc thể chế hóa, cụ thể hóa, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW:

+ Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh đánh giá việc cụ thể hóa các nội dung thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW trong các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, đầu tư liên quan về triển khai thực hiện các nhiệm vụ tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận.

+ Cấp uỷ các cấp đánh giá việc chỉ đạo, ban hành kế hoạch và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW; các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học, đề tài, đề án tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận gắn với việc hoạch định chủ trương, chính sách, định hướng phát triển, thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao và hoạt động thực tiễn ở địa phương, cơ quan, đơn vị (*thống kê các văn bản đã ban hành theo biểu phụ lục 01 gửi kèm*).

- Đánh giá vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu trong việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW (việc phân công, phân cấp, lãnh đạo, chỉ đạo, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân...).

- Đánh giá việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW: Kế hoạch, nội dung, hình thức, tần suất (học 01 lần sau khi Nghị quyết ban hành, hàng năm...) đối tượng học tập, quán triệt, kết quả học tập, quán triệt.

- Đánh giá công tác tuyên truyền lý luận chính trị về: Nội dung, hình thức tuyên truyền, nhấn mạnh những điểm mới, mô hình hay, cách làm, giải pháp sáng tạo, hiệu quả... trong công tác tuyên truyền; việc cập nhật, tuyên truyền kiến thức lý luận chính trị, kết quả nghiên cứu lý luận chính trị, thành tựu, sự phát triển tư duy lý luận của Đảng trên các lĩnh vực đời sống; xây dựng, phát hiện, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình lãnh đạo, tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW.

- Đánh giá công tác kiểm tra, giám sát, công tác báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết (về kế hoạch, tổ chức triển khai, kết quả kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết).

2. Kết quả thực hiện phương châm, nhiệm vụ và nội dung định hướng của Nghị quyết số 37-NQ/TW

Đánh giá đầy đủ việc thực hiện ba phương châm, nhiệm vụ, giải pháp về nghiên cứu lý luận và được nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW gắn với việc thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 08/02/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận:

2.1. Đánh giá việc thực hiện phương châm công tác lý luận

Đánh giá việc thực hiện các phương châm công tác lý luận về kiên trì thể giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tinh hoa văn hóa dân tộc; bảo đảm nguyên tắc lý luận gắn với thực tiễn; kết hợp chặt chẽ giữa tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận, giữa nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng, xây đi đôi với chống; dân chủ trong nghiên cứu lý luận; tính dự báo trong nghiên cứu lý luận...

2.2. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ công tác lý luận

Đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu nhằm đổi mới tư duy lý luận của Đảng về số lượng, chất lượng công trình, giá trị và việc ứng dụng kết quả nghiên cứu. Trong đó, làm rõ một số nội dung lớn:

+ Cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định, phát triển các chủ trương, đường lối lớn của Đảng giai đoạn 2014 - 2024 và chủ trương, chính sách, định hướng phát triển và hoạt động thực tiễn của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

+ Cơ sở lý luận, thực tiễn về hoàn thiện hệ thống các quan điểm về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản cầm quyền, về xây dựng chính đôn Đảng và hệ thống chính trị...

+ Cơ sở lý luận và thực tiễn về đường lối đổi mới (về kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại), sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa (bám sát Hướng dẫn số 02-HD/TW).

2.3. Đánh giá việc thực hiện các định hướng nghiên cứu lớn được nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW

Đánh giá việc tổ chức, triển khai các chương trình, đề tài, đề án tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận theo 04 định hướng lớn nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW (số lượng, chất lượng công trình, sự phát triển tư duy lý luận của Đảng những kết quả nghiên cứu đã được vận dụng, những điểm mới, phát triển sáng tạo về lý luận mang lại hiệu quả trong thực tiễn; những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cần được tiếp tục nghiên cứu, làm sáng tỏ về mặt lý luận...).

Trường Chính trị Hoàng Đình Giông, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ tập trung đánh giá sâu sắc số lượng, chất lượng, kết quả nghiên cứu,

việc sử dụng kết quả nghiên cứu lý luận, những vấn đề đã chín, đã rõ; những vấn đề lý luận mới, khó, phức tạp phát sinh từ thực tiễn hoặc đã tồn tại trong thời gian dài nhưng chưa được khái quát ở tầm lý luận; những vấn đề chưa thống nhất về nhận thức cần được tập trung làm rõ...

2.4. Đánh giá việc phát huy dân chủ trong công tác lý luận và nghiên cứu lý luận

- Đánh giá việc triển khai thực hiện Quy định số 285-QĐ/TW, ngày 25/4/2015 về dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước; đánh giá việc thực hiện quy định đối với các hành vi bị cấm trong nghiên cứu lý luận chính trị (như trù dập, kỳ thị người có ý kiến, quan điểm khác tại các diễn đàn khoa học, áp đặt ý kiến, quy chụp...); việc phát hiện, xử lý hành vi lợi dụng dân chủ tuyên truyền các quan điểm sai trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước...

- Đánh giá việc thực hành dân chủ trong công tác lý luận thể hiện trong các khâu từ định hướng nghiên cứu, tổ chức nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu; phát huy vai trò của các cơ quan giám sát, phản biện xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội, chuyên gia, nhà khoa học; tăng cường điều tra xã hội học, thăm dò dư luận xã hội, tổ chức hội thảo, tọa đàm...

- Việc xây dựng và thực hiện quy định về kỷ luật phát ngôn, viết và làm đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy, viết sách, đăng bài trên báo, tạp chí, Internet, trả lời phỏng vấn, phát biểu trong tọa đàm, hội thảo và công bố kết quả nghiên cứu.

- Việc tăng cường trao đổi, đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp.

2.5. Việc đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình, giáo trình học tập, nghiên cứu lý luận chính trị

- Đánh giá việc giáo dục, học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong Trường Chính trị Hoàng Đình Giong, Trung tâm chính trị cấp huyện, các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, chấp hành các quy định về học tập lý luận chính trị; đánh giá về chương trình, giáo trình, nội dung bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị; việc đổi mới hình thức, phương pháp giảng dạy, học tập, đánh giá kết quả học tập lý luận chính trị.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân (*đánh giá khái quát kết quả bước đầu về giảng dạy và học tập các môn lý luận chính trị theo chương trình, giáo trình 5 môn lý luận chính trị đã được biên soạn mới theo Kết luận số 94-KL/TW*).

2.6. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lý luận

Các địa phương, đơn vị đánh giá việc hợp tác quốc tế trong nghiên cứu lý luận theo 04 định hướng lớn nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW và các định hướng cụ thể trong Hướng dẫn số 02-HD/TW về số nội dung và hình thức (như tổ chức các hội thảo nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngày sinh, ngày mất của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các lãnh tụ phong trào cộng sản thế giới; một số hoạt động trao đổi đào tạo; tổ chức các đoàn công tác đi nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm, trao đổi học thuật)...

2.7. Công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; công tác phối hợp giữa các lực lượng trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; quản lý và định hướng thông tin; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cảnh giác với âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

- Đánh giá nội dung, hình thức, phương thức và kết quả đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, văn học, nghệ thuật, báo chí, truyền thông...

- Việc tổ chức trao đổi, đối thoại với những cá nhân có nhận thức khác với chủ trương, đường lối của Đảng theo Hướng dẫn số 55-HD/BTGTW, ngày 21/12/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tổ chức trao đổi, đối thoại với các cá nhân có nhận thức khác với chủ trương, đường lối của Đảng.

2.8. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác lý luận

- Đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; đánh giá kết quả tự học tập lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên (tự xây dựng kế hoạch học tập, các hình thức, phương pháp tự học tập...).

- Đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận (số lượng, chất lượng, cơ cấu, trình độ, học hàm, học vị); hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, bộ máy thực hiện chức năng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu, tham mưu lý luận chính trị.

- Đánh giá việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị cho công tác tham mưu, tư vấn, nghiên cứu, giảng dạy lý luận.

- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ:

+ Đánh giá kết quả việc xây dựng và triển khai thực hiện các quy định về chế độ học tập lý luận chính trị bắt buộc đối với đội ngũ cán bộ, lãnh đạo, quản lý; các

quy định về chức năng, nhiệm vụ, chế độ, chính sách trong đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị; việc xây dựng và triển khai các hướng dẫn về công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đối với từng đối tượng cán bộ, đảng viên; việc phân công, phân cấp đào tạo lý luận chính trị trong hệ thống các cơ sở đào tạo lý luận chính trị.

+ Đánh giá về việc thực hiện các chính sách đãi ngộ cho đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị từ tỉnh đến cơ sở; việc tham mưu, xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện cơ chế, chính sách thu hút, đãi ngộ đối với các sinh viên tốt nghiệp giỏi chuyên ngành lý luận chính trị ở bậc đại học về công tác tại các cơ quan của Đảng, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh.

3. Những hạn chế, bất cập, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

3.1. Những hạn chế, bất cập

3.2. Nguyên nhân của hạn chế, bất cập

- Nguyên nhân khách quan.
- Nguyên nhân chủ quan.

3.3. Bài học kinh nghiệm

II- MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Phân tích bối cảnh, những thuận lợi, khó khăn, thách thức (tác động đến công tác lý luận, những vấn đề trong thực tiễn cần giải đáp về phương diện lý luận) và những yêu cầu đặt ra đối với công tác lý luận, định hướng nghiên cứu đến năm 2045; đề xuất quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW trong thời gian tới.

III- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với Trung ương

2. Với Tỉnh uỷ

3. Với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ

Lưu ý: Các huyện uỷ, thành uỷ báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu; đối với các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế tại đơn vị để lựa chọn nội dung báo cáo cho phù hợp. Quá trình báo cáo, nêu rõ những điểm mới, sáng tạo của địa phương, đơn vị trong tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW (nếu có).

Riêng đối với các cơ quan báo chí, báo cáo cần nêu rõ: Tổng số tin, bài, ảnh (báo in), số tin, bài, ảnh và số lượt truy cập (báo điện tử); tổng số giờ phát sóng, chương trình truyền hình trực tiếp? Việc tiếp sóng Trung ương? (báo hình, báo nói) về các nội dung liên quan đến công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận).

Phụ lục 01

CÁC VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

STT	Số hiệu	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Ngày ban hành
1				
2				
3				
...				

Ghi chú: Sắp xếp theo thứ tự thời gian.

Phụ lục 02

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN VÀ VẬN DỤNG TRONG THỰC TIỄN

STT	Tên Chương trình, Đề tài, Đề án	Kết quả nghiên cứu chính	Nội dung đã được vận dụng trong xây dựng chủ trương, chính sách và trong thực tiễn	Những nội dung chưa thống nhất/những vấn đề được giải đáp về mặt lý luận
1				
2				
3				
.....				

10
Phụ lục 03

VIỆC BAN HÀNH VĂN BẢN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

TT	Nội dung	Cấp tỉnh							Cấp huyện	Cấp xã	
I	Thời điểm ban hành VB đầu tiên										
II	Số lượng văn bản ban hành										
	Năm	Số lượng văn bản Tỉnh uỷ/Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ ban hành (nếu có)							Số lượng văn bản HĐND, UBND tỉnh ban hành	Số lượng văn bản cấp huyện ban hành	Số lượng văn bản cấp xã ban hành
		NQ	CT	HD	KH	CTr	Khác	Tổng			
1	Giai đoạn 2014 - 2018										
2	Giai đoạn 2019 - 2024										
Tổng cộng											

Ghi chú:

1. Thống kê các văn bản chỉ đạo, triển khai riêng về Nghị quyết số 37-NQ/TW; không thống kê các công văn, văn bản chỉ đạo giải quyết các việc cụ thể. VD: Công văn về việc đề nghị khen thưởng... Lập phụ lục danh mục các văn bản cấp tỉnh đã ban hành.
2. Mục I: Ghi rõ ngày/tháng/năm ban hành văn bản triển khai đầu tiên ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã sau khi Nghị quyết số 37-NQ/TW ban hành.
3. Các chữ viết tắt: NQ: Nghị quyết; CT: Chỉ thị; HD: Hướng dẫn; KH: Kế hoạch; CTr: Chương trình hành động.

Phụ lục 04
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

STT	Các cấp	Hội nghị trực tiếp		Hội nghị trực tuyến			Lồng ghép	Hình thức khác
		Số cuộc	Số người tham gia học tập	Số cuộc	Số điểm cầu	Số người tham gia học tập		
1	Cấp tỉnh							
2	Cấp huyện							
3	Cấp xã							
Tổng số								

Ghi chú:

1. Mục lồng ghép: Nếu có tổ chức quán triệt lồng ghép trong các hoạt động khác tích dấu X. Làm rõ nội dung báo cáo phương thức thực hiện lồng ghép.
2. Mục hình thức khác: Nếu tổ chức quán triệt bằng hình thức khác tích dấu X. Làm rõ trong báo cáo về các hình thức này.

Phụ lục 05**ĐẦU TƯ CHO CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU VÀ VẬN DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

STT	Nội dung	Số lượng	Kinh phí đầu tư	Công trình/kết quả hội thảo được triển khai trong hoạch định chủ trương, chính sách trong thực tiễn	
				Số lượng	Chiếm tỉ lệ
1	Chương trình, Đề tài, Đề án nghiên cứu lý luận (theo 04 định hướng của Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014)				
2	Hội thảo, tọa đàm khoa học về nghiên cứu, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh				
Tổng số					

Phụ lục 06**VIỆC HỌC TẬP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**

STT	Năm	Việc ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng LLCT		Tỉ lệ cán bộ, đảng viên chủ động xây dựng KH tự học tập LLCT	Việc học tập bồi dưỡng, cập nhật kiến thức LLCT đối với lãnh đạo, quản lý theo quy định (số lượng CB được cử đi học)	
		Số lượng KH cấp tỉnh ban hành	Số lượng KH cấp huyện ban hành		Cấp tỉnh	Cấp huyện
1	Giai đoạn 2014 - 2018					
2	Giai đoạn 2019 - 2024					
Tổng						

Phụ lục 07**VIỆC TỔ CHỨC TUYÊN TRUYỀN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH**

STT	Nội dung	Số lượng và ghi rõ thông tin cụ thể
1	Chuyên trang, chuyên mục trên báo chí tuyên truyền về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch	
2	Các Fanpage, Facebook group, zalo group, các app, trang thông tin điện tử...	
3	Xuất bản các ấn phẩm về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch.	
4	Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện văn hóa, văn nghệ, triển lãm có liên quan.	
5	Tổ chức trao đổi, đối thoại với các cá nhân có nhận thức khác với chủ trương, đường lối của Đảng theo Hướng dẫn số 55-HD/BTGTW, ngày 21/12/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương.	
Tổng các hoạt động		

Phụ lục 08**CÔNG TÁC KIỂM TRA, BÁO CÁO**

STT	Năm	Công tác kiểm tra		Công tác báo cáo		
		Số cuộc kiểm tra riêng về việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW	Số cuộc kiểm tra thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW lồng ghép với các nội dung khác	Báo cáo hằng năm	Báo cáo sơ kết, tổng kết	Báo cáo khác
1	Giai đoạn 2014 - 2018					
2	Giai đoạn 2019 - 2024					
Tổng						

Ghi chú:

- Báo cáo hằng năm; Báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh dấu X nếu có Báo cáo.
- Cột Báo cáo khác: Đánh dấu X nếu có các loại báo cáo khác. VD: Báo cáo sơ kết, Báo cáo chuyên đề... Có ghi chú tên từng loại Báo cáo.